

Số: /UBND-KT

Bình Định, ngày tháng năm 2021

V/v góp ý dự thảo Thông tư
quy định kỹ thuật xây dựng
mực nước tương ứng với các
cấp báo động lũ

Kính gửi:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Tổng cục Khí tượng Thủy văn.

Thực hiện Văn bản số 3340/BTNMT-TCKTTV ngày 17/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Thông tư quy định kỹ thuật xây dựng mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ; sau khi nghiên cứu, UBND tỉnh Bình Định có ý kiến tham gia góp ý như sau:

1. Cơ bản thống nhất với bố cục, nội dung của dự thảo Thông tư quy định kỹ thuật xây dựng mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ do Bộ Tài nguyên và Môi trường soạn thảo.

2. Một số góp ý nội dung dự thảo Thông tư:

- Về vị trí báo lũ: Đề nghị có hướng dẫn về kỹ thuật để lựa chọn vị trí báo lũ cho có cơ sở khoa học.

- Đề nghị có giải thích từ ngữ cho: Báo động cấp I, báo động cấp II, báo động cấp III của cấp báo động lũ.

- Khoản 4 Điều 4 nguyên tắc xây dựng mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ quy định “Chuỗi số liệu quan trắc khí tượng thủy văn theo thời gian dùng để xác định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ cho một vị trí báo lũ hoặc trạm thủy văn phải đảm bảo có ít nhất số liệu quan trắc của trận lũ hoặc có số liệu quan trắc liên tục trong 10 năm gần nhất”. Đề nghị viết lại khoản này vì có phần mâu thuẫn với khoản 2 Điều 5 về việc quy định xây dựng mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ đối với vị trí báo lũ hoặc trạm thủy văn có chuỗi số liệu quan trắc không đủ dài và không có số liệu.

- Khoản 5 Điều 4 quy định: “Mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ tại tất cả các vị trí báo lũ hoặc trạm thủy văn phải đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, hợp lý theo *quy luật dòng chảy trên cùng một triền sông*”. Đề nghị làm rõ “*quy luật dòng chảy trên cùng một triền sông*” là như thế nào? Hiện nay chưa có quy định nào làm rõ cho quy luật này.

- Đề nghị điều chỉnh:

+ Khoản 2 Điều 10: “Mực nước tương ứng với báo động II: thuộc nhóm lũ trung bình, ứng với tần suất lũ từ 50-31%; mực nước ứng với thời điểm lũ bắt đầu gây ngập lụt ở các khu vực sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, bãi

thấp ven sông; mực nước lũ bắt đầu ảnh hưởng đến đê (nếu có); cấp mực nước tương ứng bản đồ rủi ro do lũ, ngập lụt thể hiện mức độ rủi ro ở mức *rất thấp đến trung bình*” thành “Mực nước tương ứng với báo động II: thuộc nhóm lũ trung bình, ứng với tần suất lũ từ 50-31%; mực nước ứng với thời điểm lũ bắt đầu gây ngập lụt ở các khu vực sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, bãi thấp ven sông; mực nước lũ bắt đầu ảnh hưởng đến đê (nếu có); cấp mực nước tương ứng bản đồ rủi ro do lũ, ngập lụt thể hiện mức độ rủi ro ở mức *thấp đến trung bình*”.

+ Khoản 3 Điều 10: “Mực nước tương ứng với báo động III: thuộc nhóm lũ lớn, ứng với tần suất lũ từ 30-10% ở khu vực phía Bắc, 25-10% ở các tỉnh Thanh Hóa và Nghệ An, 30-20% ở các tỉnh từ Hà Tĩnh đến Bình Thuận và khu vực Tây Nguyên, 25 - 10% ở khu vực ảnh hưởng thủy triều thuộc đồng bằng sông Hồng, sông Thái Bình, sông Đồng Nai và Đồng bằng sông Cửu Long; mực nước ứng với thời điểm lũ gây ngập lụt sâu, diện rộng ở các khu vực sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản và nhiều vùng dân cư của địa phương; mực nước lũ ảnh hưởng mái đê (nếu có); cấp mực nước tương ứng bản đồ rủi ro do lũ, ngập lụt thể hiện mức độ rủi ro ở mức *rất thấp đến cao và rất cao*” thành “Mực nước tương ứng với báo động III: thuộc nhóm lũ lớn, ứng với tần suất lũ từ 30-10% ở khu vực phía Bắc, 25-10% ở các tỉnh Thanh Hóa và Nghệ An, 30-20% ở các tỉnh từ Hà Tĩnh đến Bình Thuận và khu vực Tây Nguyên, 25 - 10% ở khu vực ảnh hưởng thủy triều thuộc đồng bằng sông Hồng, sông Thái Bình, sông Đồng Nai và Đồng bằng sông Cửu Long; mực nước ứng với thời điểm lũ gây ngập lụt sâu, diện rộng ở các khu vực sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản và nhiều vùng dân cư của địa phương; mực nước lũ ảnh hưởng mái đê (nếu có); cấp mực nước tương ứng bản đồ rủi ro do lũ, ngập lụt thể hiện mức độ rủi ro ở mức *trung bình đến cao và rất cao*”.

+ Khoản 2 Điều 11: “Tham vấn ý kiến các cơ quan quản lý và cơ quan *thực hiện* phòng, chống thiên tai các cấp của địa phương” thành “Tham vấn ý kiến các cơ quan quản lý và cơ quan *thường trực* phòng, chống thiên tai các cấp của địa phương”.

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh